

Tôi là một người đốn củi. Tên tôi không đáng kể. Túp lều nơi tôi được sinh ra, và nơi tôi sắp chết đi, nằm ở bìa rừng. Họ nói những cánh rừng này tiếp tục trải dài, đến tận biển lớn vây quanh cả trái đất; họ nói những nhà bằng gỗ như nhà của tôi trôi trên biển lớn ấy. Tôi không biết gì cả về điều ấy; tôi chưa bao giờ thấy nó. Tôi cũng chưa bao giờ thấy phía *bên kia* của những cánh rừng. Khi chúng tôi còn là những thằng trẻ con, anh lớn của tôi đã bắt tôi thề rằng hai đứa sẽ cùng nhau đốn sạch hết cả cánh rừng này cho đến khi không còn một cây nào đứng nữa. Anh lớn của tôi bây giờ đã chết, và bây giờ tôi có chuyện khác để theo đuổi, và sẽ luôn luôn theo đuổi. Ở phía mặt trời lặn có một khe nước nơi tôi bắt cá bằng tay. Trong rừng có chó sói, nhưng chó sói chẳng làm tôi sợ, và cái riu của tôi chưa bao giờ làm tôi thất vọng. Tôi không nhớ tôi bao nhiêu tuổi, nhưng tôi biết tôi đã già -- mắt tôi không nhìn thấy nữa. Dưới làng, nơi tôi không dám phiêu lưu đến nữa vì chắc hẳn tôi sẽ lạc đường, mọi người đều nói tôi là một kẻ bủn xỉn, nhưng một người đốn củi thì có dành dụm được bao nhiêu?

Tôi đóng chặt cửa rồi chặn bằng một tảng đá để tuyết khỏi ùa vào. Một buổi xế chiều, tôi nghe những bước chân kéo lê nặng nề rồi có tiếng gõ cửa. Tôi mở cửa và một kẻ lạ mặt bước vào. Gã là một người già, cao lớn, trùm kín từ đầu đến chân bằng một tấm mền cũ sờn rách. Một vết sẹo cắt ngang khuôn mặt gã. Năm tháng có vẻ ban cho gã nhiều uy quyền hơn là sự suy yếu, nhưng ngay cả như vậy tôi vẫn thấy gã đi đứng khó nhọc nếu không tựa vào chiếc gậy. Chúng tôi trao đổi vài lời mà bây giờ tôi không nhớ nổi. Rồi cuối cùng gã nói:

“Tôi không có nhà ở, và tôi ngủ bất cứ chỗ nào ngủ được. Tôi đã lang thang qua toàn cõi Saxony.”

Lối nói của gã phù hợp với tuổi tác của gã. Cha tôi ngày trước vẫn luôn luôn nói về xứ “Saxony”; bây giờ người ta gọi là nước Anh.

Trong nhà có bánh mì và vài con cá. Khi đang ăn, chúng tôi không nói. Trời bắt đầu mưa. Tôi đem ra mấy tấm da và làm cho gã một cái đệm trên sàn nhà nhóp nhép nơi anh lớn của tôi đã chết. Khi đêm xuống chúng tôi ngủ.

Đến tảng sáng chúng tôi rời nhà. Mưa đã tạnh và mặt đất phủ một lớp tuyết mới. Gã vát chiếc gậy xuống và ra lệnh tôi nhặt lên.

“Tại sao tôi phải làm theo lệnh ông?” tôi hỏi gã.

“Bởi vì tôi là một hoàng đế,” gã trả lời.

Tôi nghĩ gã bị điên. Tôi nhặt chiếc gậy lên và đưa cho gã.

Gã nói thêm, và giọng đã đổi hẳn.

“Ta là vua của dân Secgens. Đã nhiều lần ta đưa chúng đến hải thắng qua những cuộc chiến gian khổ, nhưng đến giờ phút định mệnh ban sắc lệnh, ta mất cả vương quốc. Tên ta là Isern và ta là hậu duệ của Odin.”

“Tôi không thờ Odin,” tôi đáp. “Tôi thờ Chúa Jesus.”

Gã tiếp tục nói như thể gã không nghe tôi nói.

“Ta lang thang trên những bước đường lưu vong, nhưng ta vẫn là vua, bởi ta còn chiếc đĩa. Người có muốn thấy nó không?”

Gã mở bàn tay và cho tôi nhìn lòng tay xương xẩu của gã. Không có gì trong đó cả. Bàn tay gã trống trơn. Chỉ đến lúc đó tôi mới nhận ra từ lâu nay gã vẫn luôn luôn giữ bàn tay nắm chặt.

Gã nhìn thẳng vào mắt tôi.

“Người có thể sờ nó.”

Tôi thấy nghi ngờ, nhưng tôi đưa tay ra và dùng những đầu ngón tay sờ vào lòng tay gã. Tôi cảm thấy có vật gì lạnh, và tôi thấy một ánh chớp loé lên. Bàn tay gã khép nhanh lại. Tôi không nói gì cả.

“Đây là cái đĩa của Odin,” gã nói với một giọng kiên nhẫn, như thể gã đang nói với một đứa trẻ con. “Nhưng nó chỉ có một mặt. Không có cái gì khác trên trái đất mà chỉ có một mặt. Chừng nào ta còn giữ nó trong tay ta vẫn còn là vua.”

“Nó bằng vàng phải không?” tôi hỏi.

“Ta không biết. Đây là cái đĩa của Odin và nó chỉ có một mặt.”

Ngay lúc đó tôi chợt cảm thấy còn cào muốn chiếm lấy cái đĩa cho riêng mình. Nếu nó là của tôi, tôi có thể bán nó để được một thỏi vàng và rồi tôi sẽ là vua.

“Trong lều của tôi có một rương giấu đầy tiền. Những đồng tiền bằng vàng, và chúng sáng loáng như cái riu của tôi,” tôi nói với kẻ lang thang, kẻ mà cho đến bây giờ tôi vẫn còn ghét. “Nếu ông cho tôi chiếc đĩa của Odin, tôi sẽ cho ông cái rương ấy.”

“Ta không cho,” gã nói cộc lốc.

“Vậy thì ông cứ tiếp tục đi đường ông,” tôi nói.

Gã xoay người bước đi. Một nhát riu vào ót là xong; gã lấy bẫy ngã xuống, nhưng trong lúc ngã xuống gã mở bàn tay ra, và tôi thấy cái đĩa toả một ánh chớp trong không gian. Tôi lấy riu đánh dấu chỗ ấy và lòi cái xác xuống lòng khe nước, nơi tôi biết có khoảng nước sâu. Tôi ném xác gã xuống đó.

Khi quay về nhà, tôi tìm kiếm cái đĩa. Nhưng tôi chẳng thể tìm thấy nó. Tôi đã tìm kiếm nó rất nhiều năm.

*Nguyên tác: “El disco”, trong Jorge Luis Borges, El libro de arena (Cuốn sách của cát), Madrid: Vector, 1975*